TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **220/**2022/HS-ST
Ngày: 31/10/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Chiến;

2. Ông Nguyễn Tiến Chuyển

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*:** Bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2022 tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 214/2022/HSST, ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2022/QĐXX ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thu T, Sinh năm: 1993. Tên gọi khác: Không. HKTT: M, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Nhân viên kế toán. Bố đẻ: Ông Nguyễn Văn T2, mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị N K. Gia đình bị cáo có 02 chị, em, bị cáo là con thứ hai. Chồng: Trần Quang M. Có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đầu thú ngày 24/5/2022, bị tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 02/6/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty CP B.

Địa chỉ: C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Viết Q – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Thái B – Trưởng phòng hành chính tổng hợp.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thu T làm công việc nhân viên kế toán của Công ty cổ phần B. Khoảng 16 giờ ngày 14/5/2022, chị Trần Thị Thúy Nga là nhân viên kế toán cầm tiền bán bia trong ngày của công ty về phòng kế toán kiểm đếm rồi đem số tiền là 87.292.000 đồng cất vào chiếc két sắt nhỏ để tại phòng kế toán. Lúc này, trong phòng chỉ có T, chị N và chị Lê Thị N H đang ngồi trong phòng. Sau khi chị N cất tiền vào trong két rồi ra về, T và chị H ngồi làm việc đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì chị H ra về. Sau khi chị H về, T nhìn sang chiếc két sắt thấy chiếc két bị kênh chốt cài cửa khóa két nên đã nảy sinh ý trộm cắp tài sản. Đến khoảng 09 giờ ngày 15/5/2022, T mặc áo mưa đi đến công ty. Do T không có chìa khóa để đi vào Phòng Kế toán nên T đi đến Phòng Xuất nhập khẩu mở cửa đi vào và trèo từ phòng xuất nhập khẩu sang phòng kế toán. Do phòng kế toán có camera an ninh nên T trèo lên tủ hồ sơ rút dây nguồn camera để không có ai nhìn thấy T trộm cắp số tiền trong két sắt. Khi rút xong dây nguồn của camera thì T đi đến khu vực để két sắt, mở cửa két sắt ra, lấy toàn bộ số tiền cùng giấy tờ liên quan đến số tiền để trong két sắt và đóng cửa két lại đi về. Đến ngày 16/5/2022, khi T đi làm thì thấy mọi người trong công ty nói chuyện về việc bị mất trộm tiền trong két sắt và nói đã báo Cơ quan Công an. T sau đó được mời làm việc với Công an phường Phương Canh xong thì ra về. Đến tối ngày 18/5/2022, T thấy hối hận nên đã gọi điện cho chị Bùi Thị Thanh N là kế toán trưởng của công ty hẹn gặp để trả số tiền đã trộm cắp. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, T đến quán cà phê Coffee House trên đường Hàm Nghi, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp chị N và anh Lê Viết Q là Giám đốc Công ty CP B. Tại đây, T nói với chị N và anh Q số tiền để trong két sắt là do T trộm cắp và hoàn trả cho chị N và anh Qúy đủ số tiền 87.292.000 đồng. Ngày 24/5/2022, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Thu T, Cơ quan điều tra đã xác định địa điểm T thực hiện hành vi trộm cắp tại két sắt trong Phòng Kế toán Công ty CP B và địa điểm T trả lại số tiền đã trộm cắp cho Công ty tại quán cà phê Coffee House, đường Hàm Nghi, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Vật chứng thu giữ: 01 USB bên trong có clip có hình ảnh T ra vào nhà máy bia vào ngày 15/5/2022.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Bản Cáo trạng số 220/CT-VKS ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Thu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thu T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với

hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền đã lấy cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được ở nhà nuôi con nhỏ hiện nay cháu mới hơn 20 tháng tuổi.

Đại diện bị hại Công ty CP B đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như bản luận tội mà Viện kiểm sát vừa luận tội vì bị cáo sau khi lấy tiền đã mang trả cho Công ty ngay thể hiện ăn năn hối cải khắc phục hậu quả.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thu T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo về nơi cú trú giám sát giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với bị cáo vì hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/5/2022, tại trụ sở Công ty CP B tại Cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thu T đã có hành vi trộm cắp 87.292.000 đồng của Công ty CP B. Tài sản đã thu hồi trả cho bị hại.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo thực hiện hành vi bột phát khi thấy có cơ hội, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đầu thú, hiện nay bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng. Hành vi phạm tội của bị cáo T xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý

bất an trong quần chúng nhân dân. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 87.292.000 đồng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đã khắc phụ hậu quả, phạm tội lần đầu, đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên. Hội đồng xét xử thấy cần mở lượng khoan hồng cho bị cáo cơ hội làm lại sau lầm lỡ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự giáo dục cải tạo hoàn lương, bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ích trong xã hội. Giao bị cáo cho UBND phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội giáo dục trong thời gian thử thách.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thu T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng là đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên xử mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thu T 24*(Hai mươi bốn)* tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng *(Bốn mười tám)* kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Không.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thu T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm*
- *VKSND thành phố Hà Nội*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Công an quận Nam Từ Liêm*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS-VP*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền